

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2022/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Hải V, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn X, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Văn Hữu N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Hải V và anh Văn Hữu N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con: Chị Bùi Thị Hải V và anh Văn Hữu N không có con chung và không ai có con riêng nên chị V, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản: Chị Bùi Thị Hải V và anh Văn Hữu N không có tài sản và công nợ, nay ly hôn chị V và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Bùi Thị Hải V nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Được trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp

theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005615 ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị Hải V số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Y.
- Chi cục THADS huyện Y.
- UBND xã K.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Nhật Trung